TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 372/2023/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NH THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều: 149, 396, 397của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 271/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nH thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1979.

2/ Bà Phạm Ngọc B, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: 1054 Tỉnh lộ 7, ấp G, xã M, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét ông Nguyễn Quốc H và bà Phạm Ngọc B có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. Cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của các bên nên chấp nhận.

[2] Xét ông Nguyễn Quốc H và bà Phạm Ngọc B cùng thừa nhận có 01 con chung tên Nguyễn Quốc Đ sinh ngày 16/3/2014. Bà B trực tiếp nuôi 01 con chung, bà B không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là sự tự nguyện của ông H và bà B nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Nghĩa vụ dân sự chung: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc H và bà Phạm Ngọc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Quốc Đ sinh ngày 16/3/2014, bà B được quyền trực tiếp nuôi 01 con chung, ghi nhận sự tự nguyện của bà B không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H được quyền thăm con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Nguyễn Quốc H và bà Phạm Ngọc B chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số 0001131 ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nH:
- Các đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- UBND xã M, h. P, Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Duy Trung